

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG N

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc.

Bản án số: 156/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Quảng và bà Bàng Thị Hồng;

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Loan;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2020/TLST - HS ngày 24 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 152/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Duy Th**; tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 25/02/1999 tại thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N;

ĐKKHKT: Tổ 4, khu 5B, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm P, Quảng N;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con bà: Lê Thị Vượng, sinh năm: 1959; Bố: Không xác định được; Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 12/9/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xử phạt 15 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 25/8/2019.

Nhân thân:

- Ngày 09/12/2013 Công an phường Cẩm Thịnh xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản

- Ngày 29/9/2014 Chủ tịch UBND phường Cẩm Thịnh quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi trộm cắp tài sản;

- Ngày 30/12/2015 Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày: 18/5/2020; Có mặt.

* Bị hại:

1. Anh Lê Văn Năng; Sinh năm: 1972; Địa chỉ: Tổ 57, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đông, Cẩm P, Quảng N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, Sinh năm: 2000; Địa chỉ: Tổ 5, khu Lê Hồng Phong, phường Cẩm Tây, Cẩm P, Quảng N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Vắng mặt;

3. Chị Phạm Thị Minh, Sinh năm: 1967; Địa chỉ: Tổ 1, khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, Cẩm P, Quảng N. Nghề nghiệp: Kinh doanh; Có mặt;
Địa chỉ: Tổ 1, khu Nam Sơn 2, phường Cẩm Sơn, thành phố Cẩm P, Quảng N.

4. Chị Phạm Thị Nga, Sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ 56, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đông, Cẩm P, Quảng N; Nghề nghiệp: Không; Vắng mặt;
Địa chỉ: Tổ 56, khu Hải Sơn 1, phường Cẩm Đông, Cẩm P, Quảng N;

5. Anh Vũ Viết Hoàn; Sinh năm: 1973; Địa chỉ: Tổ 2, khu Nam Tiến, phường Cẩm Bình, Cẩm P, Quảng N. Nghề nghiệp: Công nhân; Có mặt;
Địa chỉ: Tổ 2, khu Nam Tiến, phường Cẩm Bình, Cẩm P, Quảng N.

Người làm chứng: Ông Bùi Thanh Dinh, chị Nguyễn Thị Thủy; Đều có mặt.

Anh Hoàng Văn Dũng, anh Nông Văn Tùng, chị Trần Thị Hậu, anh Nguyễn Văn Hùng, bà Lê Thị Sinh; Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/9/2019 đến ngày 18/5/2020 tại địa bàn thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N do không có việc làm, không có thu nhập để trang trải cho cuộc sống, sinh hoạt nên Lê Duy Th đã 5 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: tiền, điện thoại di động, thẻ cào điện thoại của anh Lê Văn Năng, chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, chị Phạm Thị Minh, chị Phạm Thị Nga, anh Vũ Viết Hoàn, Tổng giá trị tài sản do Lê Duy Th trộm cắp là 48.403.700đ (bốn mươi tám triệu bốn trăm linh ba nghìn bảy trăm đồng);

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Duy Th khai nhận: Do mới ra tù, không có việc làm và thu nhập nên bị cáo nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để lấy tiền tiêu sài, phục vụ cuộc sống của bản thân, sử dụng tiền trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính của bản thân. Với thủ đoạn lợi dụng trời đêm tối, tìm các hộ gia đình sơ hở trong việc quản lý tài sản, bị cáo đột nhập vào nhà lấy tài sản như tiền, điện thoại, trong thời gian từ tháng 9/2019 đến ngày 18/5/2020 bị cáo đã thực hiện 5 vụ trộm cắp tài sản:

Vụ thứ nhất: O giờ ngày 30/9/2019 bị cáo đi đến khu vực nhà anh Lê Văn Năng quan sát rồi trèo tường lên mái kho của nhà anh Năng, quan sát thấy 01 chiếc thang tre đang gác mái nhà kho, bị cáo trèo xuống sân bằng thang, rồi đi theo cửa lách của gian bếp vào trong nhà trộm cắp được 01 chiếc đồng hồ CARNIVA1986 để trên mặt bàn ống nước phòng khách, bị cáo lên tầng 2 phòng anh Năng đang ngủ đầu giường có 01 Điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng hồng, bị cáo lấy chiếc điện thoại cất túi quần rồi đi lối cũ ra ngoài, trên đường về đến khu vực suối cầu 2, phường Cẩm Đông bị cáo lấy điện thoại trộm cắp được ra xem, kiểm tra thấy điện thoại cài mật khẩu, nghĩ bán máy không có giá trị nên bị cáo vứt đi, còn chiếc đồng hồ bị cáo đem về nhà cất giấu. Cơ quan điều tra đã thu giữ trả lại anh Lê Văn Năng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 27/3/2020 bị cáo đến khu vực nhà chị Nguyễn Thị Tuyết Nga phát hiện cửa chính ban công tầng 2 của nhà chị Nga mở, bị cáo quan sát rồi trèo lên đồng gạch trước nhà, trèo lên bức tường vào ban công tầng 2 để vào nhà, thấy gần cửa chính trên mặt kết sắt có 01 chiếc điện thoại Iphone trắng, cạnh kết chị Nga cùng chồng và con đang ngủ, bị cáo lấy điện thoại rồi theo cũ ra về, trên đường về bị cáo kiểm tra điện thoại tháo vứt bỏ sim, do điện thoại không khóa mật khẩu nên bị cáo đã xóa hết dữ liệu trong máy, khoảng 03 ngày sau bị cáo đem điện thoại đến hiệu cầm đồ Văn Hùng, ở phường Cẩm Trung, thành phố Cẩm P cầm cố được 8 triệu đồng, bị cáo ăn tiêu hết, chiếc điện thoại do anh Hùng đã bán cho người không rõ lai lịch địa chỉ nên không thu hồi được.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 07/5/2020 bị cáo đi đến khu vực nhà chị Phạm Thị Minh phát hiện phía sau tầng 2 của ngôi nhà mở cửa, bị cáo đến ngôi nhà đang xây dựng gần đó lấy 01 thang gỗ trèo lên ô thoáng nhà vệ sinh tầng 2 vào trong nhà, lục lọi phòng khách tầng 2 nhưng không có tài sản nên bị cáo theo lối cầu thang xuống tầng một của ngôi nhà, bị cáo mở ngăn kéo bàn làm việc ở phòng khách thấy bên trong có nhiều thẻ sim điện thoại nhiều mệnh giá và tập tiền nhiều tờ đều gồm nhiều mệnh giá khác nhau, bị cáo lấy số thẻ và tập tiền cho vào túi quần rồi theo lối cũ ra ngoài, về nhà bị cáo kiểm tra được số tiền 1.100.000đ và tổng giá trị thẻ là 4.000.000đ, bị cáo dùng 1.050.000đ thẻ điện thoại nạp vào Game, số thẻ trị giá 2.950.000 bị cáo mang đến quán cầm đồ Văn Hùng bán lại với giá 2.250.000đ, toàn bộ số tiền trộm cắp và tiền bán thẻ điện thoại bị cáo đã ăn tiêu hết. Đối với số thẻ điện thoại anh Hùng đã bán lại hết cho người không quen biết nên không thu hồi được.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17/5/2020 bị cáo đi đến nhà chị Phạm Thị Nga quan sát thấy ô thoáng nhà tắm tầng một phía sau nhà chị Nga đang mở nên đột nhập vào nhà qua ô thoáng này, bị cáo đi vào phòng bếp, phòng khách nhưng không trộm cắp được tài sản gì, đi lên tầng ba bị cáo vào phòng thờ lấy toàn bộ số tiền chẵn trên bàn thờ cất giấu vào túi quần, bị cáo tiếp tục mở cửa phòng ngủ gần đó thấy vợ chồng chị Nga đang ngủ, cạnh cửa ra vào bên tay trái dưới nền nhà gần đầu giường có 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, bị cáo lấy cất giấu vào túi quần và tiếp tục quan sát thấy trên nóc tủ nhựa kê sát tường cạnh cửa ra vào bên tay phải có 01 chiếc túi vải và 01 ví giả da, bị cáo đem sang phòng thờ kiểm tra lấy toàn bộ số tiền chẵn, rồi để lại chiếc túi và ví tại phòng thờ, lấy được tài sản bị cáo theo lối cũ ra ngoài, trên đường về bị cáo kiểm tra số tiền trộm cắp được 1.860.000đ, chiếc điện thoại Iphone 6 Plus không có mật khẩu nên bị cáo đã tháo sim, xóa dữ liệu đem về nhà cất giấu và sử dụng, số tiền trộm cắp được bị cáo đã ăn tiêu hết. Cơ quan điều tra đã thu chiếc điện thoại trả lại cho chị Nga.

Vụ thứ 5: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 18/5/2020 bị cáo đi đến khu vực nhà anh Vũ Viết Hoàn phát hiện cửa sổ tầng 2 phía sau nhà anh hoàn mở, phía dưới tầng một nhà để xe làm bằng khung kim loại gắn cố định vào tường phía sau nhà, trên tường có gắn mái tôn đua ra, bị cáo trèo lên khung kim loại, rồi hai tay bám trèo lên mái tôn, bò theo mái đến khu vực cửa sổ vào nhà anh Hoàn, bị cáo vào quan sát lục lọi hai phòng nhưng không lấy được tài sản, phòng thứ ba bị cáo quan sát thấy vợ chồng anh Hoàn đang ngủ, bọc bên hông cuối giường có 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng đang cắm sạc, bị cáo lấy cất vào túi quần đi xuống tầng một đến bàn làm việc đặt ở giữa nhà mở ngăn kéo thấy 01 chiếc ví hình chữ nhật màu đen, bị cáo mở ví lấy toàn bộ số tiền trong đó rồi để chiếc ví lại vị trí cũ, sau khi lục lọi không lấy thêm được tài sản gì bị cáo quay lại phòng ngủ đầu tiên tháo sim của hai chiếc điện thoại vứt trên giường rồi theo lối cũ ra ngoài, trên đường về bị cáo kiểm tra số tiền trộm cắp được 2.330.000đ, khi về đến khu vực hồ Cao Sơn thuộc phường Cẩm Sơn thì bị cáo bị Công an kiểm tra, bắt giữ thu giữ của bị cáo số tiền 2.330.000đ, 02 chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp tại gia đình anh Hoàn. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho anh Hoàn.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo Lê Duy Th đã được xác định hiện trường, thực nghiệm điều tra hành vi phạm tội; xác định địa điểm, vị trí do bị cáo Lê Duy Th đã trộm cắp tại gia đình các bị hại; tại gia đình anh Vũ Viết Hoàn, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 sim điện thoại số 0367832919; 01 sim điện thoại số 0936733299 do bị cáo tháo từ điện thoại trộm cắp của gia đình anh Hoàn; Đối với chiếc điện thoại Iphone

Plus màu vàng hồng của anh Năng do Lê Duy Th đã vớt đi, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được.

Quá trình điều tra chị Nguyễn Thị Tuyết Nga giao nộp 01 vỏ hộp điện thoại di động Iphone X; anh Lê Văn Năng giao nộp 01 USB màu đỏ chứa dữ liệu trích xuất từ Camera an N của gia đình anh Năng; Chị Phạm Thị Minh giao nộp 01 USB màu xanh chứa dữ liệu trích xuất từ Camera an N của gia đình chị Minh, bên trong USB ghi lại hình ảnh Lê Duy Th trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá số: 35 ngày 24/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tài sản là 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng 64 GB , Imei 352047077706013 đã qua sử dụng có giá 4.000.000đ; 01 Điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng đồng, 64 GB, Imei 357305090177397 đã qua sử dụng, giá 10.000.000đ; 01 Điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, 16GB, Imei 354391063890961 đã qua sử dụng giá 3.000.000đ; 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu trắng, 64 GB đã qua sử dụng giá 15.834.700đ; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu vàng, 16GB, đã qua sử dụng có giá 5.279.000đ; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu CARNIVAL 1986 đã qua sử dụng có giá 1.000.000đ; Tổng tài sản định giá 39.113.700đ (Ba mươi chín triệu một trăm mười ba nghìn bảy trăm đồng).

Bị hại anh Lê Văn Năng, anh Vũ Viết Hoàn, chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, chị Phạm Thị Minh, chị Phạm Thị Nga khai nhận có nội dung như bị cáo Lê Duy Th đã khai, các tài sản thu giữ được trả lại cho chủ sở hữu, Các bị hại trong vụ án đều không có yêu cầu về bồi thường thiệt hại.

Bản Cáo trạng số: 128/CT – VKSCP ngày 20/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P truy tố bị cáo Lê Duy Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, phạt Lê Duy Th từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2020.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Phần dân sự trong vụ án do các bị hại đều không có yêu cầu về bồi thường nên không đề cập, song buộc bị cáo Pi nộp lại các khoản thu lời bất chính nộp ngân sách nhà nước:

Tại phiên tòa bị cáo Lê Duy Th khai nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Duy Th đều khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/9/2019 đến ngày

18/5/2020 tại địa bàn thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N do không có việc làm, không có thu nhập để trang trải cho cuộc sống, sinh hoạt nên Lê Duy Th đã 5 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: tiền, điện thoại di động, thẻ cào điện thoại của anh Lê Văn Năng, chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, chị Phạm Thị Minh, chị Phạm Thị Nga, anh Vũ Viết Hoàn, tổng giá trị tài sản do Lê Duy Th trộm cắp là 48.403.700 đồng.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại anh Lê Văn Năng, chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, chị Phạm Thị Minh, chị Phạm Thị Nga, anh Vũ Viết Hoàn, phù hợp với kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, biên bản khám nghiệm, biên bản thực nghiệm điều tra, vật chứng thu giữ trong vụ án, biên bản trả tài sản cho bị hại, lời khai người làm chứng ông Bùi Thanh Dinh, chị Nguyễn Thị Thủy; anh Hoàng Văn Dũng, anh Nông Văn Tùng, chị Trần Thị Hậu, anh Nguyễn Văn Hùng, bà Lê Thị Sinh và nhiều tài liệu, chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án.

Như vậy: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/9/2019 đến ngày 18/5/2020 tại địa bàn thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N do không có việc làm, không có thu nhập để trang trải cho cuộc sống, sinh hoạt nên Lê Duy Th đã 5 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản gồm: tiền, điện thoại di động, thẻ cào điện thoại của anh Lê Văn Năng, chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, chị Phạm Thị Minh, chị Phạm Thị Nga, anh Vũ Viết Hoàn, tổng giá trị: 48.403.700 đồng (bốn mươi tám triệu bốn trăm linh ba nghìn bảy trăm đồng);

Vậy nên việc truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 128/CT – VKSCP ngày 20/8/2020 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người đúng tội, với các tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lê Duy Th là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo Lê Duy Th thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo là người trưởng thành, song do thiếu tu dưỡng, rèn luyện, bản thân tham lời nên đã phạm tội, bị cáo đã lợi dụng đêm vắng, trèo vào các gia đình bị hại lén lút trộm cắp tài sản của họ để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt hàng ngày của bản thân, lấy đó là nguồn sống chính; Trong thời gian từ ngày 30/9/2019 đến ngày 18/5/2020 bị cáo Lê Duy Th đã 5 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại anh Lê Văn Năng, chị Nguyễn Thị Tuyết Nga, chị Phạm Thị Minh, chị Phạm Thị Nga, anh Vũ Viết Hoàn với tổng giá trị tài sản do bị cáo Th chiếm đoạt là 48.403.700 đồng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi có nhân thân xấu, năm 2013 bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, năm 2014 bị quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường về hành vi trộm cắp tài sản, năm 2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; đến năm 2018 bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án này bị cáo tuy đã chấp hành xong hình phạt ngày 25/8/2019, nhưng trong khi chưa được xóa án bị cáo lại tiếp tục phạm tội, với mục đích trộm cắp tài sản phục vụ cho việc ăn tiêu trang trải cuộc sống, làm nguồn sống chính cho bản thân, với hành vi và hậu quả xảy ra bị cáo Lê Duy Th đã bị truy tố, xét xử với tình tiết định khung theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và bị áp dụng tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hành vi bị cáo thực hiện cần xử lý nghiêm.

Song cần xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội của mình và đầu thú nên xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Phân dân sự trong vụ án:

Đối với tài sản của anh Lê Văn Năng gồm: 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng hồng có ốp lưng màu đen, bị cáo đã vứt đi, nay anh Năng không có yêu cầu bị cáo Pi bồi thường, chiếc điện thoại này quá trình điều tra đã truy tìm nhưng không thu hồi được nên không đề cập; chiếc đồng hồ đã CARNIVAL đã được thu hồi trả lại anh Năng nên không đề cập xem xét.

Đối với tài sản của chị Nguyễn Thị Tuyết Nga là chiếc Điện thoại di động Iphone X màu trắng, chiếc Sim điện thoại bị cáo đã tháo vứt bỏ, sau đó đem điện thoại cầm cố tại hiệu cầm đồ Văn Hùng được số tiền 8 triệu đồng, bị cáo đã ăn tiêu hết, chiếc điện thoại do anh Hùng đã bán không thu hồi được nay người bị hại không có yêu cầu về bồi thường nên không đề cập song buộc bị cáo Pi nộp lại số tiền 8 triệu đồng thu lời bất chính nộp ngân sách nhà nước.

Đối với tài sản của chị Phạm Thị Minh gồm số tiền 1.100.000đ và số thẻ cào có giá 4.000.000đ; số thẻ cào bị cáo đã nạp thẻ chơi Game số tiền 1.050.000đ, số thẻ còn lại có giá 2.950.000đ bị cáo bán tại quán cầm đồ Văn Hùng được 2.250.000đ, số tiền này cùng với số tiền 1.100.000đ trộm cắp được của chị Minh bị cáo ăn tiêu hết, nay chị Minh không yêu cầu về bồi thường nên buộc bị cáo Pi nộp lại khoản tiền do bị cáo thu lời bất chính nộp ngân sách nhà nước với tổng số tiền 4.400.000đ.

Đối với tài sản của chị Phạm Thị Nga gồm số tiền 1.860.000đ và 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng , bị cáo đã tháo Sim vứt đi, cơ quan Công an đã thu hồi điện thoại trả lại chị Nga, nay chị Phạm Thị Nga không có yêu cầu về bồi thường nên không đề cập song số tiền 1.860.000đ bị cáo đã ăn tiêu hết nên Pi nộp lại sung ngân sách nhà nước.

Đối với tài sản của anh Vũ Viết Hoàn gồm 01 điện thoại Iphone XS Max màu vàng đồng và 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, bị cáo đã tháo Sim của 2 chiếc điện thoại và số tiền trộm cắp được 2.330.000đ; cơ quan công an đã thu giữ 02 chiếc điện thoại và số tiền trên trả lại anh Hoàn, nay anh Hoàn không có yêu cầu gì khác nên không đề cập;

[5] Án phí: Bị cáo Pi nộp án phí theo luật định.

[6] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định.

Đối với anh Nguyễn Văn Hùng là người mua chiếc điện thoại và số thẻ cào từ bị cáo, song anh Hùng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý.

Từ các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Duy Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Duy Th **36 (Ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2020.

Áp dụng: b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu buộc bị cáo Lê Duy Th Pi có nghĩa vụ nộp lại tổng số tiền 14.260.000đ (mười bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) là tiền thu lời bất chính nộp ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Lê Duy Th Pi nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có mặt quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tỉnh Quảng N ;
- VKSND tp Cẩm P;
- CQĐT CA tp Cẩm P;
- CQTHA HS tp Cẩm P ;
- Chi cục THADS tp Cẩm P;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Gái

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND TP.Cẩm P;
- CA TP.Cẩm P;
- Chi cục THADS TP.Cẩm P;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu HS- VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Trương Thị Gái